

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

V/v thông báo các thông tin cơ bản
địa giới hành chính cấp xã

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 376-KH/TU ngày 21/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kế hoạch số 56-KH/BCĐ ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp.

UBND tỉnh giao UBND các xã, phường chỉ đạo các thôn, bản, tổ dân phố tổ chức thông báo các thông tin cơ bản của đơn vị hành chính (mới) cấp mình đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả. Nội dung thông tin bao gồm (*Diện tích tự nhiên của xã, phường (km²); quy mô dân số của xã, phường (số người); các đơn vị hành chính giáp ranh*), cụ thể:

1. Phường Tân Phong

- Diện tích tự nhiên là 106,77 km²;
- Quy mô dân số là 36.456 người;
- Phường Tân Phong giáp các xã: Tả Lèng, Khun Há, Nậm Tăm, Pu Sam Cáp, Sin Suối Hồ, phường Đoàn Kết.

2. Phường Đoàn Kết

- Diện tích tự nhiên là 134,31 km²;
- Quy mô dân số là 25.403 người;
- Phường Đoàn Kết giáp các xã: Hồng Thu, Nậm Tăm, Phong Thổ, Sin Suối Hồ, phường Tân Phong.

3. Xã Mường Kim

- Diện tích tự nhiên là 316,32 km²;
- Quy mô dân số là 20.385 người.
- Xã Mường Kim giáp các xã: Khoen On, Than Uyên, Mường Than, Nậm Sỏ; các tỉnh: Lào Cai, Sơn La.

4. Xã Khoen On

- Diện tích tự nhiên là 189,78 km²;
- Quy mô dân số là 10.677 người;
- Xã Khoen On giáp xã Mường Kim; các tỉnh: Lào Cai, Sơn La.

5. Xã Than Uyên

- Diện tích tự nhiên là 132,09 km²;
- Quy mô dân số là 27.283 người;
- Xã Than Uyên giáp các xã: Mường Kim, Mường Than; tỉnh Lào Cai.

6. Xã Mường Than

- Diện tích tự nhiên là 154,08 km²;
- Quy mô dân số là 13.925 người;
- Xã Mường Than giáp các xã: Nậm Sỏ, Than Uyên, Mường Kim, Pắc Ta; tỉnh Lào Cai.

7. Xã Pắc Ta

- Diện tích tự nhiên là 168,58 km²;
- Quy mô dân số là 10.704 người;
- Xã Pắc Ta giáp các xã: Nậm Sỏ, Tân Uyên, Mường Than; tỉnh Lào Cai.

8. Xã Nậm Sỏ

- Diện tích tự nhiên là 263,42 km²;
- Quy mô dân số là 10.598 người;
- Xã Nậm Sỏ giáp các xã: Tân Uyên, Mường Kim, Mường Than, Nậm Cuối, Mường Khoa, xã Pắc Ta; tỉnh Sơn La.

9. Xã Tân Uyên

- Diện tích tự nhiên là 296,25 km²;
- Quy mô dân số là 30.415 người;
- Xã Tân Uyên giáp các xã: Nậm Sỏ, Pắc Ta, Mường Khoa; tỉnh Lào Cai.

10. Xã Mường Khoa

- Diện tích tự nhiên là 168,83 km²;
- Quy mô dân số là 12.529 người;
- Xã Mường Khoa giáp các xã: Nậm Sỏ, Tân Uyên, Bản Bo, Khun Há, Nậm Cuối; tỉnh Lào Cai.

11. Xã Bản Bo

- Diện tích tự nhiên là 100,82 km²;
- Quy mô dân số là 9.496 người;
- Xã Bản Bo giáp các xã: Khun Há, Mường Khoa, Bình Lư; tỉnh Lào Cai.

12. Xã Bình Lư

- Diện tích tự nhiên là 173,91 km²;
- Quy mô dân số là 18.606 người;
- Xã Bình Lư giáp các xã: Tả Lèng, Khun Há, Bản Bo; tỉnh Lào Cai.

13. Xã Tả Lèng

- Diện tích tự nhiên là 128,36 km²;
- Quy mô dân số là 12.628 người;
- Xã Tả Lèng giáp các xã: Bình Lư, Khun Há, Sin Suối Hồ, phường Tân Phong; tỉnh Lào Cai.

14. Xã Khun Há

- Diện tích tự nhiên là 149,35 km²;
- Quy mô dân số là 9.148 người;
- Xã Khun Há giáp các xã: Bình Lư, Bản Bo, Pu Sam Cáp, Mường Khoa, Tả Lèng, Nậm Cuối, phường Tân Phong.

15. Xã Sin Suối Hồ

- Diện tích tự nhiên là 255,91 km²;
- Quy mô dân số là 16.338 người.
- Xã Sin Suối Hồ giáp các xã: Phong Thổ, Khổng Lào, Tả Lèng; các phường: Đoàn Kết, Tân Phong; tỉnh Lào Cai; Trung Quốc.

16. Xã Phong Thổ

- Diện tích tự nhiên là 266,71 km²;
- Quy mô dân số là 23.295 người;
- Xã Phong Thổ giáp các xã: Đào San, Khổng Lào, Sin Suối Hồ, Hồng Thu, Pa Tần, phường Đoàn Kết; Trung Quốc.

17. Xã Đào San

- Diện tích tự nhiên là 137,29 km²;
- Quy mô dân số là 16.123 người;
- Xã Đào San giáp các xã: Phong Thổ, Khổng Lào, Sỉ Lở Lầu; Trung Quốc.

18. Xã Sỉ Lở Lầu

- Diện tích tự nhiên 147,8 km²;
- Quy mô dân số là 16.196 người;
- Xã Sỉ Lở Lầu giáp xã Đào San; Trung Quốc.

19. Xã Khổng Lào

- Diện tích tự nhiên là 188,12 km²;
- Quy mô dân số là 16.924 người;
- Xã Khổng Lào giáp các xã: Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Đào San; Trung Quốc.

20. Xã Tủa Sín Chải

- Diện tích tự nhiên là 292,88 km²;
- Quy mô dân số là 16.199 người;
- Xã Tủa Sín Chải giáp các xã: Nậm Mạ, Nậm Tăm, Lê Lợi, Sìn Hồ; tỉnh Điện Biên.

21. Xã Sìn Hồ

- Diện tích tự nhiên là 159,68 km²
- Quy mô dân số là 14.012 người;
- Xã Sìn Hồ giáp các xã: Hồng Thu, Nậm Tăm, Pa Tần, Lê Lợi, Tủa Sín Chải.

22. Xã Hồng Thu

- Diện tích tự nhiên là 178 km²;
- Quy mô dân số là 13.368 người;
- Xã Hồng Thu giáp các xã: Pa Tần, Sìn Hồ, Nậm Tăm, Phong Thổ, phường Đoàn Kết.

23. Xã Nậm Tăm

- Diện tích tự nhiên là 242,28 km²;
- Quy mô dân số là 12.753 người;
- Xã Nậm Tăm giáp các xã: Pu Sam Cáp, Sìn Hồ, Tủa Sín Chải, Nậm Mạ, Hồng Thu; các phường: Đoàn Kết, Tân Phong.

24. Xã Pu Sam Cáp

- Diện tích tự nhiên là 152,23 km²;

- Quy mô dân số là 11.611 người;
- Xã Pu Sam Cáp giáp các xã: Khun Há, Nậm Mạ, Nậm Tăm, Nậm Cuối, phường Tân Phong.

25. Xã Nậm Cuối

- Diện tích tự nhiên là 177,16 km²;
- Quy mô dân số là 10.799 người;
- Xã Nậm Cuối giáp các xã: Nậm Sỏ, Nậm Mạ, Pu Sam Cáp, Mường Khoa, Khun Há; các tỉnh: Điện Biên, Sơn La.

26. Xã Nậm Mạ

- Diện tích tự nhiên là 112,73 km²;
- Quy mô dân số là 6.504 người;
- Xã Nậm Mạ giáp các xã: Nậm Cuối, Nậm Tăm, Pu Sam Cáp, Tủa Sín Chải; tỉnh Điện Biên.

27. Xã Lê Lợi

- Diện tích tự nhiên là 288,36 km²;
- Quy mô dân số là 9.110 người;
- Xã Lê Lợi giáp các xã: Hua Bum, Sìn Hồ, Tủa Sín Chải, Nậm Hàng, Pa Tân; tỉnh Điện Biên.

28. Xã Nậm Hàng

- Diện tích tự nhiên là 335,92 km²;
- Quy mô dân số là 11.218 người;
- Xã Nậm Hàng giáp các xã: Lê Lợi, Mường Mô, Hua Bum; tỉnh Điện Biên.

29. Xã Mường Mô

- Diện tích tự nhiên là 395,16 km²;
- Quy mô dân số là 7.335 người;
- Xã Mường Mô giáp các xã: Nậm Hàng, Bum Tở, Hua Bum; tỉnh Điện Biên.

30. Xã Hua Bum

- Diện tích tự nhiên là 355,72 km²;
- Quy mô dân số là 5.697 người;

- Xã Hua Bum giáp các xã: Pa Tần, Lê Lợi, Bum Tở, Bum Nura, Mường Mô, Nậm Hàng; Trung Quốc.

31. Xã Pa Tần

- Diện tích tự nhiên là 316,53 km²;
- Quy mô dân số là 9.039 người;
- Xã Pa Tần giáp các xã: Hồng Thu, Sìn Hồ, Hua Bum, Lê Lợi, Phong Thổ; Trung Quốc.

32. Xã Bum Nura

- Diện tích tự nhiên là 315,13 km²;
- Quy mô dân số là 7.147 người;
- Xã Bum Nura giáp các xã: Hua Bum, Bum Tở, Pa Ủ; Trung Quốc.

33. Xã Bum Tở

- Diện tích tự nhiên là 384,07 km²;
- Quy mô dân số là 11.711 người;
- Xã Bum Tở giáp các xã: Bum Nura, Pa Ủ, Hua Bum, Mường Mô, Mường Tè, Tà Tổng; tỉnh Điện Biên.

34. Xã Mường Tè

- Diện tích tự nhiên là 292 km²;
- Quy mô dân số là 6.364 người;
- Xã Mường Tè giáp các xã: Bum Tở, Thu Lũm, Mù Cỏ, Tà Tổng, Pa Ủ.

35. Xã Thu Lũm

- Diện tích tự nhiên là 251,55 km²;
- Quy mô dân số là 5.255 người;
- Xã Thu Lũm giáp các xã: Mù Cỏ, Pa Ủ, Mường Tè; Trung Quốc.

36. Xã Pa Ủ

- Diện tích tự nhiên là 444,58 km²;
- Quy mô dân số là 6.084 người;
- Xã Pa Ủ giáp các xã: Bum Tở, Bum Nura, Thu Lũm, Mường Tè; Trung Quốc.

37. Xã Tà Tổng

- Diện tích tự nhiên là 512,01 km²;

- Quy mô dân số là 7.967 người;
- Xã Tà Tổng giáp với các xã: Mù Cả, Mường Tè, Bum Tở; tỉnh Điện Biên.

38. Xã Mù Cả

- Diện tích tự nhiên là 384,04 km²;
- Quy mô dân số là 3.299 người;
- Xã Mù Cả giáp với các xã: Thu Lũm, Tà Tổng, Mường Tè; tỉnh Điện Biên; Trung Quốc./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, Th4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương